Hướng dẫn thực hiện TT 03/2008.

UBND TỈNH HÀ GIANG **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37 /SXD-KTKH *"V/v hướng dẫn điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình"*	*Hà Giang, ngày 22 tháng 02 năm 2008*

Kính gửi: - Chủ tịch UBND các huyện, thị xã.
- Thủ trưởng các Sở Ban ngành.
- Các chủ đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 166/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BXD ngày 25/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình

Sở Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu mới như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Hướng dẫn này áp dụng cho việc điều chỉnh dự toán các công trình lập theo đơn giá xây dựng ban hành theo Quyết định số 1728 /QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà giang về việc ban hành đơn giá dự toán xây dựng công trình tỉnh Hà Giang - Phần xây dựng và lắp đặt; Quyết định số 1729 /QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND Tỉnh Hà giang về việc ban hành đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà giang - Phần khảo sát xây dựng; Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công tỉnh Hà Giang;

2. Các công trình đã lập đơn giá riêng hoặc bảng giá ca máy công trình với mức tiền lương tối thiểu đã được Người có thẩm quyền ban hành, căn cứ nguyên tắc, phương pháp của hướng dẫn này để thực hiện điều chỉnh theo mức lương tối thiểu chung mới;

3. Việc điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán khối lượng thực hiện từ 01/01/2008 theo hợp đồng và các điều kiện đã thoả thuận ký kết trong hợp đồng Trường hợp trong hợp đồng các bên đã thoả thuận không điều chỉnh giá trong suốt quá trình thực hiện, Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng có thể thương thảo bổ sung hợp đồng để bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định.

4. Các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2006 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chủ đầu tư sử dụng chi phí dự phòng do yếu tố trượt giá để điều chỉnh cơ cấu chi phí trong dự toán xây dựng công trình.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Dự toán xây dựng công trình được lập theo các bộ đơn giá xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà giang về việc ban hành đơn giá dự toán xây dựng công trình tỉnh Hà Giang - Phần xây dựng và lắp đặt; Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND Tỉnh Hà giang về việc ban hành đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà giang - Phần khảo sát xây dựng; Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công tỉnh Hà Giang. Được điều chỉnh như sau:

1. Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng

1.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công được tính theo đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng và lắp đặt ban hành kèm theo Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà giang, được nhân với hệ số điều chỉnh tương ứng (K_{NC}) theo bảng số 1 phụ lục I của hướng dẫn này.

1.2. Điều chỉnh chi phí máy thi công:

Chi phí máy thi công tính theo đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng và lắp đặt ban hành kèm theo Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà giang, được nhân với hệ số điều chỉnh tương ứng (K_{MTC}) quy định tại bảng số 2 phụ lục I của hướng dẫn này.

Hệ số quy định tại (bảng số 2 phụ lục I) không áp dụng để điều chỉnh chi phí máy thi công trong dự toán xác định theo giá ca máy được cấp có thẩm quyền ban hành riêng.

1.3. Điều chỉnh dự toán khảo sát xây dựng:

Chi phí nhân công trong dự toán khảo sát xây dựng lập theo đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND Tỉnh Hà giang về việc ban hành đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà giang -

Phần khảo sát xây dựng được nhân với hệ số điều chỉnh ($K^{ĐC}$ NCKS) quy định tại bảng số 3 phụ lục I của hướng dẫn này.

1.4. Điều chỉnh chi phí nhân công trong dự toán thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng:

Chi phí nhân công trong dự toán thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng xác định theo Định mức, đơn giá thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 32/2001/QĐ-BXD ngày 20/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{ĐC}$NCTN = **2,83**.

1.5. Một số chi phí khác tính bằng định mức tỉ lệ (%) trong dự toán xây dựng công trình được tính theo các quy định hiện hành của Nhà nước:

Riêng đối với dự toán chi phí trước thuế cho công tác quy hoạch xây dựng đô thị xác định trên cơ sở Định mức chi phí quy hoạch xây dựng ban hành theo Quyết định số 06/2005/QĐ-BXD ngày 03/02/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{ĐC}$**QHXD = 1,25**.

1.6. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm:

Chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công theo quy định hiện hành.

Các khoản mục chi phí như quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lập dự án và thiết kế công trình xây dựng được tính bằng tỷ lệ (%) theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Từ ngày 01/01/2008 tất cả các dự án đều phải lập, thẩm định dự toán theo đơn giá xây dựng ban hành theo Quyết định số 1728-1729-1730/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành đơn giá dự toán xây dựng công trình tỉnh Hà Giang - Phần xây dựng và lắp đặt; - Phần khảo sát xây dựng; ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công; tổng dự toán được lập theo văn bản hướng dẫn này.

2. Những dự án công trình xây dựng sau đây được điều chỉnh theo hướng dẫn này:

- Những công trình, hạng mục công trình chưa được phê duyệt.- Công

trình, hạng mục công trình đã được phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa hoặc đang tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu, đã hoàn tất kết quả đấu thầu nhưng chưa ký hợp đồng.

- Những công trình, hạng mục công trình chỉ định thầu đang thi công dở dang thì khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/01/2008 áp dụng hướng dẫn này.

3. Đối với công trình xây dựng được lập đơn giá riêng (đơn giá xây dựng công trình), Chủ đầu tư căn cứ vào chế độ, chính sách được Nhà nước cho phép áp dụng ở công trình và nguyên tắc điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình theo hướng dẫn này, xác định mức điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công và các khoản chi phí khác (nếu có) trong dự toán xây dựng công trình.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các ngành phản ánh về Sở Xây dựng Hà Giang để cùng bàn bạc giải quyết./.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH HÀ GIANG

Phan Ngọc Nhàn

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Bộ Xây dựng (báo cáo)
- TTr.UBND tỉnh (báo cáo)
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, BQL, TT-KĐCL-CT
- Đơn vị TVTK
- Lưu VT-KTKH.

Riêng tại Mèo Vạc tính thêm hệ số Phụ cấp (1 + 0,2/3,863)

Phụ lục I

(Kèm theo hướng dẫn số: 37 /SXD-KTKH ngày 22/02/2008 của Sở Xây dựng)

HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG

Bảng 1

Khu vực / Nhóm công việc	40%	50%	70%
Nhóm I	1,543	1,584	1,666
Nhóm II	1,623	1,664	1,746
Nhóm III	1,765	1,806	1,888

HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ MÁY THI CÔNG

Bảng 2

Khu vực / Nhóm công việc	40%	50%	70%
Nhóm I	1,155	1,158	1,163
Nhóm II	1,155	1,158	1,163
Nhóm III	1,155	1,158	1,163

HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH NHÂN CÔNG KHẢO SÁT XÂY DỰNG

Bảng 3

Khu vực / Nhóm công việc	40%	50%	70%
Nhóm II	1,543	1,578	1,649

Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công trong đơn giá khảo sát áp dụng nhóm II của bảng số 2 trên.

Giá nhiên lệu, tính tại thời điểm tháng 01/2008.

Ghi chú: Phụ cấp khu vực áp dụng theo thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT - BNV - BLĐTBXH-BTC - UBDT ngày 05/01/2005 của Bộ nội vụ - Bộ Lao động - TB và Xã hội - Bộ Tài chính-Ủy Ban dân tộc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp khu vực

- Khu vực 40% gồm: Thị xã Hà Giang;
- Khu vực 50% gồm: Huyện Vị Xuyên, Bắc Quang, Bắc Mê, Quang Bình và các xã Phương Độ, Phương Thiện của Thị xã Hà Giang.
- Khu vực 70% gồm: Huyện Đồng văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Hoàng Su phì, Xín Mần và các xã Lao Chải; Xín Chải; Thanh Đức; Thanh Thủy; Minh Tân của huyện Vị Xuyên.